

DỰ KIẾN DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC THEO LĨNH VỰC NĂM 2026
(Kèm theo Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2025 của HĐND phường Mộc Sơn)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Ước thực hiện năm 2025		Dự toán năm 2026		So sánh (%)	
		Tổng thu NSNN	Thu NSDP	Tổng thu NSNN	Thu NSDP	Tổng thu NSNN	Thu NSDP
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	TỔNG THU NSNN	60.902	7.160	75.000	59.956	123%	837%
I	Thu nội địa	60.902	7.160	75.000	59.956	123%	837%
1	Thu từ khu vực DNNN do trung ương quản lý (1)			-	-		
2	Thu từ khu vực DNNN do địa phương quản lý (2)	2		80	80	3333%	
3	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (3)			-			
4	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh (4)	7.699	1.414	12.218	12.218	159%	864%
5	Thuế thu nhập cá nhân	11.266	3.697	10.801	10.801	96%	292%
6	Thuế bảo vệ môi trường						
7	Lệ phí trước bạ	7.326	995	10.108	10.108	138%	1016%
8	Thu phí, lệ phí	1.631	380	2.000	1.300	123%	342%
9	Thuế sử dụng đất nông nghiệp						
10	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	215	70	130	130	60%	186%
11	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	5					
12	Thu tiền sử dụng đất	32.003		39.063	24.719	122%	
13	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước						
14	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết						
	(Chi tiết theo sắc thuế)						

STT	Nội dung	Ước thực hiện năm 2025		Dự toán năm 2026		So sánh (%)	
		Tổng thu NSNN	Thu NSDP	Tổng thu NSNN	Thu NSDP	Tổng thu NSNN	Thu NSDP
15	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản						
16	Thu khác ngân sách	754	604	600	600	80%	99%
17	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác						
18	Thu hồi vốn, thu cổ tức (5)						
19	Lợi nhuận được chia của Nhà nước và lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ của doanh nghiệp nhà nước (5)						
20	Chênh lệch thu chi Ngân hàng Nhà nước (5)						
II	Thu từ dầu thô						
III	Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu	-	-	-	-		
1	Thuế GTGT thu từ hàng hóa nhập khẩu						
2	Thuế xuất khẩu						
3	Thuế nhập khẩu						
4	Thuế TTĐB thu từ hàng hóa nhập khẩu						
5	Thuế BVMT thu từ hàng hóa nhập khẩu						
6	Thu khác						
IV	Thu viện trợ						